

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/ HS-ST
Ngày 21 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bé Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Tâm và bà Lã Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:
Bà Ma Kim Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 17/2022/TLST -HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Lục Văn D; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 30 tháng 10 năm 1983 tại thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12 phổ thông; Con ông Lục Quang Đ (Đã chết); Con bà Nông Thị D (Sinh năm 1950); Vợ: Nông Thị K, (Sinh năm: 1983) và 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

*** Người làm chứng:**

- Đinh Ích M, sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Đinh Ích Q, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

- Vi Văn T, sinh năm: 1978; Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

(Điều vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14h00 ngày 25/10/2021, tổ công tác Công an huyện Trùng Khánh thi hành lệnh khám xét số 07 ngày 12/8/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét người, chỗ ở đối với Lục Văn D, sinh năm 1983, trú tại tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình khám xét phát hiện và thu giữ dưới chiếu trên giường ngủ của D 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. D khai nhận là ma túy, loại Heroine. Tạm giữ: 04 (bốn) mảnh giấy trắng; 01 (một) cân điện tử màu đen có chữ DIGITAL SCALF; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA; 7.400.000đ (bảy triệu bốn trăm nghìn đồng).

Ngày 26/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân số chất bột màu trắng tạm giữ đối với Lục Văn D, do số chất bột màu trắng quá ít nên cân điện tử không xác định được khối lượng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã gửi toàn bộ số chất bột làm mẫu vật gửi trung cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 386/GĐMT ngày 10/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là Ma túy. Loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Lục Văn D khai nhận nghiện ma túy từ năm 2018, loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là hít. D khai số ma túy bị thu giữ, là do D nhờ các đối tượng nghiện tại xóm L, xã Đ, huyện T mua với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Sau đó, D đem về chia nhỏ ma túy ra để sử dụng và bán lại cho những người nghiện, trước khi mua ma túy có điện thoại trước. D khai nhận đã được bán ma túy từ tháng 5 năm 2019 cho những người sau:

- Bán ma túy cho Đinh Ích M, sinh năm 1988, trú tại tổ dân phố 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng 04 đến 05 lần, mỗi lần từ 100.000đ đến 200.000đ. Lần cuối vào 18h00 ngày 24/10/2021, 01 gói với số tiền 200.000đ. Địa điểm tại trước cửa nhà D.

- Bán ma túy cho Đinh Ích Q, sinh năm 1987, trú tại tổ dân phố 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng 04 đến 05 lần, mỗi lần từ 100.000đ đến 200.000đ. Lần cuối vào 18h15 ngày 24/10/2021, 01 gói với số tiền 200.000đ. Địa điểm tại trước cửa nhà D.

- Bán ma túy cho Vi Văn T, sinh năm 1978, trú tại tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng 03 lần, mỗi lần 200.000đ. Lần cuối vào 21h00 ngày 24/10/2021, 01 gói với số tiền 200.000đ. Địa điểm tại trước cửa nhà D.

Ngoài ra, bị cáo còn được bán ma túy cho một số người khác nhưng không biết tên, địa chỉ.

Lời khai của Lục Văn D phù hợp lời khai của những người làm chứng, biên bản khám xét khẩn cấp, kết luận giám định và những vật chứng, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Toàn bộ số vật chứng bị tạm giữ đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ra quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSTK ngày 18 tháng 02 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Lục Văn D ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lục Văn D thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lục Văn D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo D. Xử phạt bị cáo Lục Văn D từ 07 (Bảy) - 08 (Tám) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Số 386/GĐMT. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Lục Văn D - Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 25/10/2021”. Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (Bốn) hình con dấu mực đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng; 04 (Bốn) mảnh giấy màu trắng phát hiện thu giữ tại chỗ ở của Lục Văn D ngày 25/10/2021”;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “ 01 (Một) cân điện tử màu đen; 01 (Một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “01 (Một) điện thoại di động NOKIA thu giữ của Lục Văn D”. Mặt sau các phong bì đều có chữ ký của Lục Văn D và chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (Bốn) hình con

dấu mực đỏ của Cơ quan điều tra - Công an huyện Trùng Khánh; Số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) do liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

- Trả lại số tiền 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng) cho bị cáo D do không liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, kết hợp với các lời khai của những người làm chứng đã khai tại Cơ quan điều tra về cách thức mua bán ma túy, thời gian, địa điểm cũng như số lần mua bán ma túy đã thực hiện, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo Đáng. Cụ thể: Hồi 14h00 ngày 25/10/2021, lực lượng chức năng thi hành lệnh khám xét người và chỗ ở đối với Lục Văn D, sinh 1983, trú tại tổ dân phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình khám xét phát hiện thu giữ 01 gói ma túy, loại Heroine. Mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Trước khi bị bắt D đã bán ma túy nhiều lần cho 03 (ba) người nghiện ma túy. Ngoài ra, Lục Văn D còn được bán ma túy cho nhiều người nghiện khác nhưng không nhớ tên, địa chỉ. Tổng số tiền thu được do mua bán ma túy mà có là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Lục Văn D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy nhưng thấy lợi nhuận cao từ bán ma túy nên đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Việc làm của bị cáo đã tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng, làm giảm sút sức lao động, hủy hoại đến sức khỏe và trí tuệ của con người, khiến dư luận và nhân dân địa phương bất bình, và là một trong những nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm khác; xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo D bán ma túy nhiều lần, mỗi lần bán đều cấu thành tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Dáng không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên không được coi là có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi mua bán ma túy của mình và tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo D “*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Bố đẻ Lục Văn D - ông Lục Quang Đ được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì*”; Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lục Văn D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và xử phạt bị cáo từ 07 (Bảy) - 08 (Tám) năm tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo D khai nhờ các đối tượng nghiện ma túy tại xóm L, xã Đ, huyện T mua ma túy giúp, bị cáo không biết tên và địa chỉ. Quá trình điều tra vụ án không xác minh, làm rõ được danh tính, nhân thân của những người này nên không xử lý trong vụ án này là đúng quy định của pháp luật.

Đối với các đối tượng nghiện ma túy khai được mua ma túy với bị cáo D về để sử dụng, theo quy định của pháp luật không truy cứu trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nguồn thu nhập ổn định nên Hội

đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Số 386/GĐMT. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Lục Văn D - Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 25/10/2021”. Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (Bốn) hình con dấu mực đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng; 04 (Bốn) mảnh giấy màu trắng phát hiện thu giữ tại chỗ ở của Lục Văn D ngày 25/10/2021”;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “ 01 (Một) cân điện tử màu đen; 01 (Một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “01 (Một) điện thoại di động NOKIA thu giữ của Lục Văn D”. Mặt sau các phong bì đều có chữ ký của Lục Văn D và chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (Bốn) hình con dấu mực đỏ của Cơ quan điều tra - Công an huyện Trùng Khánh; Số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) do liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

- Trả lại số tiền 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng) cho bị cáo Dáng do không liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo Lục Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lục Văn D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lục Văn D 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 25/10/2021;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Số 386/GĐMT. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Lục Văn D - Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 25/10/2021”. Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (Bốn) hình con dấu mực đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng; 04 (Bốn) mảnh giấy màu trắng phát hiện thu giữ tại chỗ ở của Lục Văn D ngày 25/10/2021”;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “ 01 (Một) cân điện tử màu đen; 01 (Một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “01 (Một) điện thoại di động NOKIA thu giữ của Lục Văn D”. Mặt sau các phong bì đều có chữ ký của Lục Văn D và chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (Bốn) hình con dấu mực đỏ của Cơ quan điều tra - Công an huyện Trùng Khánh; Số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) do liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

- Trả lại số tiền 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng) cho bị cáo D do không liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/02/2022.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lục Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo Lục Văn D có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bế Thị Thùy Linh